

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2023/HS-PT

Ngày 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thuý

Các Thẩm phán: Bà Lương Thị Nguyệt

Ông Cao Đức Chiến.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 107/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nông Thị X;

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Nông Thị X, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1954, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn T và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có chồng là: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và có 06 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28-7-2023 đến nay; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thanh H, Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- **Bị hại:** Chị Vi Thị H; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nông Văn H; địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29-5-2023, bị cáo Nông Thị X đã có hành vi dùng tay nhổ 2.958 cây ngô có đường kính gốc trung bình từ 0,3cm đến 0,5cm; cao trung bình 23cm do chị Vi Thị H trồng trên khu đất có diện tích 738,9m², thuộc một phần diện tích đất thuộc thửa đất số 505, tờ bản đồ số 04, Bản đồ địa chính xã H; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện C, Lạng Sơn.

Hành vi của bị cáo có bà Nguyễn Thị N đi thả ngựa tại khu vực đồi đồi diện nhìn thấy; đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị N nói lại sự việc này cho chị Vi Thị H biết. Ngày 30-5-2023, chị Vi Thị H đã gửi đơn trình báo Công an xã đề nghị giải quyết theo quy định.

Ngày 31-5-2023 Công an xã H, huyện C kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, kiểm đếm số cây ngô bị nhổ và bàn giao lại toàn bộ các cây ngô đã bị nhổ cho chị Vi Thị H.

Ngày 02-6-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã lập biên bản khám nghiệm hiện trường.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 17-7-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn kết luận 2.958 cây ngô có đặc điểm như đã nêu ở trên, trồng trên khu đất có diện tích có diện tích 738,9m² trị giá 4.803.000 (bốn triệu tám trăm linh ba nghìn) đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi nhổ cây ngô do chị Vi Thị H trồng và trình bày: Gia đình bị cáo và gia đình chị Vi Thị H (cháu dâu của bị cáo) từ lâu đã xảy ra tranh chấp quyền sử dụng đối với 738,9m² đất thuộc một phần thửa đất số 505, tờ bản đồ số 04, Bản đồ địa chính xã H, thuộc khu đồi S, thôn N, xã H, huyện C, Lạng Sơn, chính là diện tích đất mà bị cáo đã nhổ cây ngô nói trên, nhưng chưa ai có đơn yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết. Đầu năm 2023, bị cáo đã dùng dao đào hố trồng ngô trên diện tích đất nói trên, mỗi hố 01 hạt ngô; đến ngày 29-5-2023 bị cáo đi kiểm tra thì không thấy số cây ngô mà bị cáo trồng, thay vào đó là cây ngô mới trồng trong hố được cuốc bằng cuốc, mỗi hố 02-03 cây ngô. Bị cáo nghi ngờ chị Vi Thị H là người nhổ cây ngô do bị cáo trồng và trồng lại cây ngô mới nên bị cáo đã nhổ bật gốc các cây ngô lên khỏi mặt đất và vứt lại trên mặt đất rồi đi về nhà. Vì vậy, bị cáo không đồng ý bồi thường cho chị Vi Thị H.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nhưng không chịu bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 30-10-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; đã Quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589, Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Xử phạt bị cáo Nông Thị X 06 (sáu) tháng tù về tội Hủy hoại tài sản; buộc bị cáo Nông Thị X có trách nhiệm bồi thường cho chị Vi Thị H tổng số tiền là 4.803.000 đồng.

Ngoài ra Bản án còn miễn tiền án phí cho bị cáo; tuyên nghĩa vụ chịu lãi chậm trả, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, bị cáo có đơn kháng cáo về phần hình phạt và trách nhiệm bồi thường; cụ thể bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và không buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo và trình bày: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, Tòa án xét xử bị cáo về tội Hủy hoại tài sản là đúng; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp 4.803.000 đồng tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện C để bồi thường cho bị hại nên bị cáo không kháng cáo về nội dung này nữa. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong các giai đoạn tố tụng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo Nông Thị X phạm tội Hủy hoại tài sản là đúng người, đúng tội, không oan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp đủ 4.803.000 đồng để bồi thường cho bị hại theo quyết định của Bản án sơ thẩm; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng và chỉ còn 03 ngày nữa là bị cáo đủ 70 tuổi. Do đó, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; sửa Bản án hình sơ sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với ý kiến của Viện Kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo Nông Thị X được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Việc thu thập tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm; lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị

cáo Nông Thị X về tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo về phần hình phạt và kháng cáo về trách nhiệm bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không kháng cáo về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm bồi thường. Quyết định của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Do bị cáo tự nguyện nộp 4.803.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự để thi hành theo quyết định của Bản án sơ thẩm, nên cần xác nhận nội dung này.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân; ngày 30-11-2023 bị cáo đã tự nguyện, chủ động thi hành toàn bộ khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại là chị Vi Thị H, theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa (không biết chữ) và nhận thức pháp luật bị hạn chế; bị cáo là người cao tuổi, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua, bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, bị cáo Nông Thị X có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nông Thị X; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 30-10-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nông Thị X; cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nông Thị X 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội Hủy hoại tài sản, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 28-12-2023.

Giao bị cáo Nông Thị X cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xác nhận bị cáo Nông Thị X đã nộp để thi hành án toàn bộ khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại là chị Vi Thị H, với số tiền là 4.803.000 (bốn triệu tám trăm linh ba nghìn) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0005255 ngày 30-11-2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nông Thị X không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại; người TGT khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thuỳ